TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Th3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Cải
2. Bà Bùi Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Bà Lê M Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/HSST-QĐ ngày 07 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Duy Th1, sinh ngày 10/3/1993 tại thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Bùi Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 12/9/2017 bị Công an huyện Yên Thủy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 42/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc trái phép đã chấp hành xong, bị cáo Bùi Duy Th1 bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Dương Văn H, sinh ngày 09/6/1997 tại xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Đình, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Á và bà Bùi Thị H; vợ, con:

Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội Cố ý gây Thương tích (đã chấp hành xong).

Bị cáo Dương Văn H bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

3. Bùi Hoàng Th2, sinh ngày 22/12/2005 tại thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 01 tháng 14 ngày); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th và bà Bùi Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo Bùi Hoàng Th2 bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Hoàng Th2 bà Bùi Thị Th4, sinh năm 1981 (mẹ đẻ bị cáo Th2), trú tại: khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt)

4. Nguyễn Bá M, sinh ngày 25/7/2006 tại thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: khu phố Thống Nhất, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 06 tháng 11 ngày); nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Bá M bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2023 đến ngày 14/02/2023. Từ ngày 14/02/2023 đến ngày 04/8/2023 chấp hành lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Đến ngày 23/8/2023 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam về hành vi phạm tội khác tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an quận Hoàng Mai, Th3 phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Bá M bà Nguyễn Thị Lĩnh, sinh năm 1978 (mẹ đẻ bị cáo M), trú tại: khu phố Thống Nhất, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. (có mặt).

* Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Hoàng Th2 và Nguyễn Bá M bà Bùi Thị Thiện, trợ giúp viên pháp lý Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hòa Bình (có mặt).

5. Phạm Hoàng L, sinh ngày 19/6/1988 tại thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; hộ khẩu thường trú: phố Tân Giang, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở hiện nay: phố Beo, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc S và bà Hoàng Thị

V; vợ thứ nhất Lê Thị Hồng Tr (đã ly hôn), vợ thứ hai Bùi Thị Th và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Ngày 06/4/2006, bị Công an huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình bắt về hành vi đánh bạc (Hiện không có hồ sơ kết quả xử lý).

+ Ngày 29/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc - tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 16/2017/HSST (Đã chấp hành xong).

+ Ngày 31/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ .trái phép chất ma túy theo bản án số 34/2017/HSST (Đã chấp hành xong).

Bị cáo Phạm Hoàng L bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/03/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bùi Xuân Th3, sinh năm 2005; trú tại: khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

2/ Bùi Văn Đ, sinh năm 1994; trú tại: xóm Lành Anh, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

3/ Đinh Văn T, sinh năm 1982; trú tại: xóm Tân Phúc, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

4/ Đặng Thị Th3, sinh ngày 1987; Hộ khẩu thường trú: số nhà 10, bến xe ô tô, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, Th3 phố Hà Nội; Tạm trú tại: xóm Thịnh Phú, xã xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

5/ Đặng Văn D, sinh năm 1989; trú tại: xóm Thịnh Phú, xã xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

6/ Bùi Thị Th4, sinh năm 1981; trú tại: khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (có mặt)

* *Người làm chứng*:

1/ Anh Nguyễn Khắc M2, sinh năm 1984 (vắng mặt)

2/ Anh Trần Đình T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cùng trú tại: xóm Thịnh Phú, xã xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/02/2023, Phạm Hoàng L đi xe ô tô khách từ phố Beo, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đến khu vực bến xe huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

để mua ma túy mục đích mang về bán và sử dụng. Đến nơi L gặp một người thanh niên là nam giới khoảng 25 tuổi dáng người gầy, mặc quần dài màu đen, áo phông màu nâu không rõ nhân thân lai lịch, cho rằng người thanh niên này bán ma túy nên L hỏi "anh ơi có đồ không" (ý là hỏi có ma túy bán không) thì được người thanh niên trả lời là "có, muốn loại nào, bao nhiêu tiền". L đặt vấn đề mua ma túy loại ketamin và ma túy tổng hợp MDMA với số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng). Sau khi cầm tiền người nam giới bảo L đứng đợi rồi bỏ đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho L 01 (một) túi ni lông bên trong chứa 01 (một) túi ni lông là ma túy Ketamin và 01 túi ni lông là 20 viên ma túy tổng hợp loại (MDMA) màu cam. L cất túi ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải phía trước và đón xe ô tô khách về nhà tại phố Beo, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Khi về đến nhà, L lấy gói ma túy Ketamin vừa mua được chia Th3 13 gói rồi cho từng phần vào các túi ni lông, sau đó L lấy 01 gói ra để sử dụng đến ngày 07/3/2023 thì hết nên lấy tiếp 01 gói ra sử dụng hết một nửa, nửa còn lại cất ở dưới bề mặt ga đệm trên giường trong phòng ngủ. Còn lại 11 gói nhỏ Ketamin và 01 túi ni lông chứa 20 viên ma túy tổng hợp loại (MDMA) màu cam L cất giấu vào bên trong thanh xà gồ thép mái nhà ở trên khu vực cầu thang nhằm mục đích mang đi bán cho người khác kiếm lời.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/02/2023 Bùi Hoàng Th2; Bùi Duy Th1; Bùi Xuân Th3; Bùi Văn Thắng; Nguyễn Bá M; Đinh Văn T và Dương Văn Th2 rủ nhau đến nhà Dương Văn H ở xóm Đình, xã Lạc Thịnh, Yên Th3ỷ, Hoà Bình để uống bia. Sau khi ăn uống xong, H mời tất cả mọi người đi hát, lúc này Th1 rủ Bùi Hoàng Th2 sử dụng ma túy nên bảo "có làm tý ke không" (ý nói sử dụng ma tuý loại Ketamin không), Th2 đồng ý và hỏi H về chỗ bán ma túy. Do có quen biết với Phạm Hoàng L nên H dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu đen có gắn sim số 0339542837 vào ứng dụng Messeger rồi gọi điện cho L lúc đó L đang ở nhà tại phố Tân Giang, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình hỏi mua ma túy Ketamin, L nói với H giá 2.500.000 đồng/một chỉ. Sau đó, H nói lại giá tiền mua ma túy cho Th2; Th2 và Th1 thống nhất góp tiền mua 02 (hai) chỉ ma túy Ketamine để sử dụng nhưng do Th1 không có tiền nên đề nghị Bùi Hoàng Th2 chuyển luôn 5.000.000 đồng để mua hai chỉ ma túy. Tuy nhiên, Bùi Hoàng Th2 chỉ bảo M chuyển số tiền 2.500.000 đồng đến tài khoản của Dương Văn H để H chuyển khoản số tiền trên cho Phạm Hoàng L mua 01 (một) chỉ ma túy Ketamin. Đây là số tiền của Bùi Hoàng Th2 do không có số tài khoản nên sử dụng chung tài khoản với Nguyễn Bá M.

Sau khi nhận được tiền L nhắn tin hẹn H đến địa điểm Th3ộc xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để lấy ma túy. Sau đó H, Th1, Th3, M, Bùi Hoàng Th2, Dương Văn Th2, Đinh Văn T đi đến quán Karaoke Phúc Đạt Th3ộc

xóm Xí Nghiệp, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để hát. Khi cả nhóm đang hát thì H mượn xe máy của Dương Văn Th2 để đi lấy ma túy, khi H đi Th3 có hỏi "Anh đi đâu đấy, em đi với anh" thấy H không nói gì Th3 ngồi lên phía sau xe cùng đi với H nhưng không biết việc H đi mua ma túy. Khi gần đến điểm hẹn H nhìn thấy L nên dừng đỗ xe máy vào mép đường và bảo Th3 đứng đợi còn H đi bộ ra chỗ L đứng cách khoảng 05m thì L ám hiệu cho H lấy gói ma túy dưới đất ngay vị trí L đứng. H hiểu ý nhặt gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải rồi ra xe chở Th3 đi về quán hát karaoke đưa gói ma túy cho Bùi Hoàng Th2. Do quán Phúc Đạt bị hỏng hệ thống điện chiếu sáng nên cả nhóm rủ nhau di chuyển đến quán Karaoke Mạnh D ở xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tiếp tục hát. Đến nơi H vào gặp quản lý quán hát là chị Đặng Thị Th3 hỏi Th3ê phòng hát VIP 4. Trong quá trình hát Bùi Hoàng Th2 xin T 02 tờ tiền có mệnh giá loại 1.000 đồng rồi đưa cho Th3 một tờ. Bùi Hoàng Th2 cầm 01 tờ đồng thời lấy ma túy trong túi quần ra đổ một phần vào trong tờ tiền của mình, một phần vào tờ tiền của Th3, sau đó Th3 dùng bật lửa hơ bên dưới tờ tiền chứa ma túy (gọi là " xào ke ") rồi đổ ma túy lên mu bàn tay trái để hít qua đường mũi vào trong cơ thể, sử dụng xong Th3 vo tờ tiền vứt bỏ vào trong giỏ đựng bánh kẹo trên bàn. Bùi Hoàng Th2 cũng sử dụng ma túy tương tự như Th3, sử dụng xong đưa tờ tiền 1.000 đồng chứa ma túy cho H, H dùng ống hút bằng nhựa màu xanh hít chất ma túy vào trong cơ thể. Sau đó tiếp tục cầm tờ tiền 1.000 đồng chứa ma túy đến đưa cho Th1, T, Dương Văn Th2 sử dụng nhưng chỉ có Dương Văn Th2 sử dụng. Rồi H cầm ống hút màu xanh và tờ tiền đến đưa cho Bùi Hoàng Th2 cầm, sử dụng xong để tờ tiền lên mặt bàn gần màn hình bấm bài hát. Sau đó, Bùi Hoàng Th2 đưa lại gói ma túy cho Bùi Duy Th1 và đi ra ngoài, Bùi Duy Th1 cầm gói ma túy rồi cho một ít ma túy vào tờ tiền 1.000 đồng rồi đưa cả cho Dương Văn H để "xào ke" và đổ ra mặt bàn chia Th3 ba đường lần lượt Th1, Bùi Hoàng Th2 và H dùng ống hút màu xanh sử dụng hết.

Tiếp đó, Dương Văn H tiếp tục đưa gói ma túy còn lại cho Th1 để cho vào tờ tiền sử dụng. Khi Th1 vừa cho ma túy vào tờ tiền 1.000 đồng thì chị Đặng Thị Th3 mang đĩa hoa quả vào. Để tránh không bị phát hiện sử dụng ma túy nên Th1 đưa lại gói ma túy cho H cùng tờ tiền 1.000 đồng để "xào ke" rồi đứng chắn trước mặt chị Th3. Khi chị Th3 đi ra thì H cũng "xào ke" xong rồi mang đến mời M, T, Th1 nhưng chỉ có Th1 sử dụng. Cùng lúc này có nhóm của Bùi Văn Thắng trú tại: khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy và Bùi Văn Đ trú tại xóm Lành Anh, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy và 02 người thanh niên là nam giới không rõ nhân thân lai lịch đến vào hát giao lưu. Tại phòng hát Dương Văn H có mời Đ, Thắng và 02 người nam giới sử dụng ma túy nhưng chỉ có Bùi Văn Đ sử dụng. Sau đó H đưa

lại tờ tiền 1.000 đồng chứa ma túy cùng ống hút nhựa màu xanh cho Th1. Bùi Duy Th1 tiếp tục mời T nhưng T không sử dụng nên Th1 đã tự sử dụng rồi mời Đ sử dụng, xong Th1 để tờ tiền và ống hút nhựa màu xanh trên mặt bàn. Quá trình để trên bàn Bùi Hoàng Th2 đã sử dụng bật lửa đốt đoạn ống nhựa trên Th3 hai đoạn, một đầu bị sun lại. Sau đó Dương Văn Th2, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Thắng và 02 người nam giới bỏ về trước. Đến khoảng 19 giờ 35 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Yên Thủy kiểm tra phát hiện các đối tượng đang thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã T hành lập biên bản Th3 giữ các vật chứng có liên quan phục vụ công tác điều tra. Cùng ngày, nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên Dương Văn H đã xin đầu thú với cơ quan công an và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Ngày 06/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Duy Th1, Nguyễn Bá M, Bùi Hoàng Th2 và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn H ở xóm Đình, xã Lạc Thịnh và Bùi Duy Th1, Bùi Hoàng Th2 ở khu phố Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm; Nguyễn Bá M ở khu phố Thống Nhất, thị trấn Hàng Trạm cùng huyện Yên Thủy, Hòa Bình. Kết quả khám xét không Th3 giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 07/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh giữ người trong trường khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phạm Hoàng L. Quá trình khám xét đã Th3 giữ được 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 20 viên nén màu cam và 11 gói ni lông trong suốt bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cùng nhiều đồ vật, dụng cụ có liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã T hành tạm giữ, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 64/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ Th3ật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trong túi ni lông ký hiệu G1 trong Phong bì số 01, một mặt có ghi "01. Vật chứng nghi là ma tuý Th3 giữ của Dương Văn H, ngày 05/02/2023" gửi giám định có quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroin (Heroine)

(Heroine nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022 NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ).

- Chất bột màu trắng bám dính trên miếng bông ký hiệu G2 trong Phong bì số 02, một mặt có ghi "03. Vật chứng nghi là ma tuý Th3 giữ của Dương Văn H, ngày 05/02/2023" gửi giám định có quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000đ có số Sêri ZB 967900 ký hiệu G3 trong Phong bì số 03, một mặt có ghi "04. Vật chứng nghi là ma

tuý Th3 giữ của Đinh Văn T, ngày 05/02/2023" gửi giám định có quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000đ có số Sêri ON 9907392 ký hiệu G4 trong Phong bì số 04, một mặt có ghi "05. Vật chứng ngồi là ma tuý Th3 giữ của Đinh Văn T, ngày 05/02/2023" gửi giám định có quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine nằm trong danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 100-A/KL-KTHS ngày 14/03/2023 của Phòng kỹ Th3ật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000đ ký hiệu G1 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "01. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 2.000đ ký hiệu G14 và bên trong tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuốn Th3 dạng ống hút ký hiệu G15 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "04. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine nằm trong danh mục III, số thứ tự: 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

- Các viên nén màu cam ký hiệu G3 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "03. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định có tổng khối lượng 9,41g (Chín phẩy bốn mươi mốt gam), là ma túy, loại MDMA.

MDMA nằm trong danh mục IB, số thứ tự: 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 100-B/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng kỹ Th3ật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu G2 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "02. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định có khối lượng 0,50g (Không phẩy năm mươi gam), là ma túy, loại Ketamine.

- Chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu từ G4 đến G13 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "03. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định có tổng khối lượng 8,95g (Tám phẩy chín mươi năm gam), là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine nằm trong danh mục III, số thứ tự: 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP

ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 1.000d ký hiệu G1 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "01. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định đã được trả lời kết quả tại Kết luận giám định số 100-A/KL-KTHS ngày 14/3/2023.

- Các viên nén màu cam ký hiệu G3 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "03. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định đã được trả lời kết quả tại Kết luận giám định số 100-A/KL-KTHS ngày 14/3/2023.

- Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 2.000đ ký hiệu G14 và bên trong tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuốn Th3 dạng ống hút ký hiệu G15 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "04. Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/3/2023" gửi giám định đã được trả lời kết quả tại Kết luận giám định số 100-A/KL-KTHS ngày 14/3/2023.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 746/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy Ketamine và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine trong các mẫu nước tiểu ghi Th3 của Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Bùi Xuân Th3 và Nguyễn Bá M gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy Ketamine và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine, Heroin (Heroine) trong mẫu nước tiểu ghi Th3 của Dương Văn H gửi giám định.

- Không tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu ghi Th3 của Đinh Văn T gửi giám định.

***Về vật chứng vụ án**: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tạm giữ:

+ 01 túi nilon; 01 miếng bông; 02 tờ tiền mệnh giá 1.000đ còn lại sau giám định trong vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, xảy ra ngày 05/02/2023. Được niêm phong trong 01 phong bì một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định", Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ Th3ật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong.

+ 01 bật lửa ga màu xanh dương, đã qua sử dụng và 02 đoạn ống nhựa màu xanh dương, một đầu bị đốt sun lại một đầu bị cắt kích thước lần lượt 10 x 0,05cm được niêm phong vào bên trong một phong bì giấy ký hiệu số 02 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc bật lửa ga và đoạn ống nhựa Th3 giữ của Dương Văn H, ngày 05/02/2023" trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Lạc Thịnh; dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ đã qua sử dụng không gắn sim số (không T hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) được niêm phong vào bên trong 01 phong bì giấy ký hiệu số 09 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc điện thoại Th3 giữ của Nguyễn Bá M, ngày 05/02/2023" trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Lạc Thịnh và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE I2 Promax, màn hình cảm ứng, màu xanh, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0868139373 (không T hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) được niêm phong vào bên trong 01 phong bì giấy ký hiệu số 10 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc điện thoại Th3 giữ của Bùi Duy Th1, ngày 05/02/2023" trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Lạc Thịnh và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình.

+ 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh lá cây được niêm phong vào bên trong 01 phong bì giấy ký hiệu số 07 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc bật lửa Th3 giữ của Bùi Hoàng Th2, ngày 05/02/2023" trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Lạc Thịnh và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Pro max, màn hình cảm ứng, màu tím, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0393841417 (không T hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) được niêm phong vào bên trong 01 phong bì giấy ký hiệu số 08 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc điện thoại Th3 giữ của Bùi Hoàng Th2, ngày 05/02/2023" trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Lạc Thịnh và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình.

+ 01 điện thoại di động IPHONE 13 ProMax màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0843509555, cũ đã qua sử dụng (không T hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong). Được niêm phong vào bên trong 01 phong bì giấy ký hiệu số 05 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc điện thoại Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/03/2023" trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình.

+ 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu đỏ, phía trên nắp chai có gắn 02 đoạn ống hút màu tím-xanh. Được niêm phong vào một phong bì giấy của công an huyện

Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình một mặt phong bì giấy có ghi "Vật chứng Th3 giữ của Phạm Hoàng L, ngày 07/03/2023" phía trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình.

+ 01 mẫu ma tuý (G3: 7,49g), loại MDMA; Phong bì số 01: 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ (ký hiệu G1); 11 mẫu ma tuý (Phong bì số 02 G2: 0,42g; Phong bì số 03 G4: 0,84g; G5: 0,81g; G6: 0,75g; G7: 0,81g; G8: 0,70g; G9: 0,70g; G10: 0,69g; G11: 0,76g; G12: 0,79g; G13: 0,69g), loại Ketamine; Phong bì số 04 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ (ký hiệu G14); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuốn Th3 dạng ống hút (ký hiệu G15) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định trong vụ Phạm Hoàng L, xảy ra ngày 05/02/2023 tại xã Lạc Thịnh, huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình. Được niêm phong trong 01 phong bì một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ Phạm Hoàng L - Có hành vi phạm tội về ma tuý xảy ra ngày 05/02/2023 tại xã Lạc Thịnh, huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình". Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ Th3ật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các Th3 phần. Tất cả số vật chứng trên chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng màu bạc, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0329968496 (không T hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) được niêm phong vào bên trong 01 phong bì giấy ký hiệu số 06 một mặt phong bì giấy có ghi "Chiếc điện thoại Th3 giữ của Đinh Văn T, ngày 05/02/2023" phía trên mép dán của phong bì có chữ ký của các Th3 phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Lạc Thịnh và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ trả lại cho Đinh Văn T theo qui định.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Đặng Văn D là chủ quán karaoke Mạnh D xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình và chị Bùi Thị Th4, (mẹ đẻ của bị cáo Bùi Hoàng Th2) không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự gì.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSYT ngày 03/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Th3ỷ đã truy tố các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Bị cáo Phạm Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Hình phạt chính: Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" qui định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" qui định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

+ Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; BLHS, xử phạt bị cáo Bùi Duy Th1 từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù. Bị cáo được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam theo qui định.

+ Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; BLHS, xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam theo qui định.

+ Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 BLHS, xử phạt: Bùi Hoàng Th2 từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến năm 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam theo qui định.

+ Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; khoản 2 Điều 54; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 BLHS, xử phạt: Nguyễn Bá M từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Bị cáo được trừ số ngày tạm giữ theo qui định.

+ Căn cứ: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Hoàng L từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù. Bị cáo được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam theo qui định.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M.

Đối với bị cáo Phạm Hoàng L đã bị xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng không từ bỏ mà tiếp tục phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình hình phạt tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

* Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch Th3 tiêu huỷ:

+ 01 mẫu ma tuý (G3: 7,49g), loại MDMA; 11 mẫu ma tuý (Phong bì số 02 G2: 0,42g; Phong bì số 03 G4: 0,84g; G5: 0,81g; G6: 0,75g; G7: 0,81g; G8: 0,70g; G9: 0,70g; G10: 0,69g; G11: 0,76g; G12: 0,79g; G13: 0,69g), loại Ketamine cùng toàn bộ

vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

+ 01 túi nilon; 01 miếng bông; 01 bật lửa ga màu xanh dương, 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh lá cây đã qua sử dụng và 02 đoạn ống nhựa màu xanh.

+ 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu đỏ, phía trên nắp chai có gắn 02 đoạn ống hút màu tím-xanh Th3 giữ của Phạm Hoàng L.

Đây là vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng.

-Tịch Th3 sung quỹ Nhà nước:

+ 02 tờ tiền mệnh giá 1.000đ còn lại sau giám định (Th3 giữ tại quán karaoke); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuốn Th3 dạng ống hút Th3 giữ của Phạm Hoàng L.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ đã qua sử dụng không gắn sim số của Nguyễn Bá M.

+ 01 điện thoại di động IPHONE 13 ProMax màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0843509555, cũ đã qua sử dụng của Phạm Hoàng L.

+ Truy Th3 sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 2.500.000 đồng tiền Th3 lời bất chính từ việc bị cáo Phạm Hoàng L bán ma túy mà có.

Đây là vật, tài sản có giá trị, tiền Th3 lời bất chính trực tiếp liên quan đến tội phạm

-Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE I2 Promax, màn hình cảm ứng, màu xanh, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0868139373 của Bùi Duy Th1 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bùi Duy Th1.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Pro max, màn hình cảm ứng, màu tím, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0393841417 của Bùi Hoàng Th2 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bùi Hoàng Th2.

Đây là vật không trực tiếp liên quan đến tội phạm.

- Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Bùi Hoàng Th2 và Nguyễn Bá M nhất trí bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã nêu về tội danh, điều luật áp dụng định tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Th2, M. Không nhất trí áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "xúi giục người dưới 18 phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Hoàng Th2, bởi: bị cáo M và Th2 cùng dùng chung tài khoản Ngân Hàng với nhau, Th2 không dụ dỗ hay dùng lời lẽ dễ nghe để kích động bị cáo M chuyển tiền 2.500.000đ cho bị cáo H để đi mua ma túy. Việc chuyển tiền là bị cáo M tự nguyện,

do đây là tiền của mẹ bị cáo Th2 chuyển tiền cho bị cáo Th2, nên không có sự xúi giục của Th2 đối với M thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ các Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 416 Bộ luật tố tụng hình sự; thì Bùi Hoàng Th2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Hoàng Th2 05 (năm) 03 (ba) tháng tù, được tính từ ngày 06/2/2023 khi bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo Nguyễn Bá M 05 (năm) năm tù.

Viện kiểm sát tranh luận với ý kiến của người bào chữa cho rằng việc Viện kiểm sát áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Hoàng Th2 là không đúng. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo M khai việc M chuyển khoản tiền cho bị cáo Dương Văn H để đi mua ma túy là do bị cáo Th2 tác động đề nghị nên mới chuyển cho H, bị cáo M không tự nguyện chuyển tiền cho bị cáo H. Tại Điều 90 BLHS năm 2015, chương XII phần thứ nhất và phần thứ nhất của BLHS năm 2015 không có qui định loại trừ việc áp dụng tình tiết tăng nặng "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" đối với người dưới 18 tuổi, do vậy Viện kiểm sát áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Hoàng Th2 là có căn cứ.

Tại phiên toà, các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M và Phạm Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở Th3 người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng Hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có

ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo là rõ ràng phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được Th3 thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 05/02/2023 tại quán Karaoke Mạnh D, địa chỉ xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Trước đó các bị cáo Bùi Duy Th1, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M, Dương Văn H đã bàn bạc rủ nhau đi mua ma túy loại Ketamine về sử dụng. Bị cáo Dương Văn H điện thoại cho bị cáo Phạm Hoàng L để hỏi mua ma túy, thì L đồng ý bán với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/1chỉ, lúc này Th1 bảo Th2 chuyển tiền để mua ma túy thì Th2 bảo bị cáo Nguyễn Bá M chuyển khoản số tiền 2.500.000đ của mình trong tài khoản của M cho bị cáo Dương Văn H để mua ma túy, sau đó H chuyển khoản cho bị cáo L, L hẹn H đến xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để lấy ma túy. H điều khiển xe mô tô trở Bùi Xuân Th3 cùng đi. Khi bị cáo H mua được 01 gói ma túy quay về và cùng nhau đi đến quán karaoke Mạnh D Th3ê phòng hát Vip4 để hát và cả nhóm gồm có: Bùi Hoàng Th2, Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Xuân Th3, Bùi Văn Đ, Dương Văn Th2 cùng sử dụng ma túy bằng hình Th1 dùng tiền giấy, bật lửa để làm nóng ma túy sau đó dùng ống hút để hít ma túy qua đường hô hấp vào cơ thể hoặc hít trực tiếp bằng mũi. Khi các bị cáo sử dụng xong ma túy và đang bay lắc thì bị Công an huyện Yên Thủy phát hiện bắt giữ, Th3 giữ các vật chứng liên quan. Như vậy, các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M đã cùng nhau tổ chức sử dụng đối với 02 người trở lên, trong đó có Bùi Hoàng Th2 và Bùi Xuân Th3 là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi sử dụng. Hành vi của các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M đã đủ yếu tố cấu Th3 tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Nguồn ma túy mà các bị cáo có để sử dụng là của bị cáo Phạm Hoàng L bán cho và H là người trực tiếp đi mua về vào ngày 05/02/2023 với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo L ngày 07/3/2023 Th3 giữ 9,41g ma túy, loại MDMA có tỷ lệ phần trăm khối lượng so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 31,3% và 9,45g ma túy, loại Ketamine có tỷ lệ phần trăm khối lượng so với mức tối thiểu quy định tại điểm e

khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 9,4%. Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma tuý Ketamine và MDMA mà bị cáo L tàng trữ nhằm bán kiếm lời là 9,4%+ 31,3% = 40,7%<100% nên Th3ộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (Theo hướng dẫn tại mục 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ). Như vậy hành vi của bị cáo Phạm Hoàng L đã đủ yếu tố cấu Th3 tội "Mua bán trái phép chất ma túy" căn cứ tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Th3ỷ đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác, vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức, câu kết chặt chẽ chuyên nghiệp giữa những người thực hiện tội phạm. Các bị cáo là người có đủ nhận Th1 tác hại của ma túy và các quy định ngăn cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các bị cáo và các đối tượng khác. Đối với bị cáo Phạm Hoàng L do mục đích kiếm lời đã tàng trữ ma túy để bán cho các bị cáo, reo cái chết trắng cho người khác. Lỗi của các bị cáo trong vụ án là cố ý trực tiếp.

Xét vai trò của các bị cáo thấy: Bị cáo Bùi Duy Th1 là người giữ vai trò chính trong vụ án là người khởi xướng, bàn bạc, phân công bị cáo Bùi Hoàng Th2 chuyển tiền để mua ma túy về cho nhóm sử dụng và là người trực tiếp sử dụng trái phép chất ma túy với các bị cáo khác; các bị cáo Bùi Hoàng Th2, Dương Văn H, Nguyễn Bá M là những người thực hành tích cực, tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng chất ma túy, bản thân các bị cáo Th2, H cũng cùng sử dụng: H trực tiếp đi mua ma túy và Th3ê phòng để sử dụng ma túy; Th2 cung cấp tiền và chuẩn bị công cụ (xin 02 tờ tiền 1.000 đồng) để sử dụng ma túy, M chuyển khoản tiền để mua ma túy nên các bị cáo H, Th2, M giữ vai trò là đồng phạm trong vụ án. Tất cả hành vi của các bị cáo đều nhằm mục đích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác, vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của mình gây ra.

Đối với bị cáo Phạm Hoàng L là người thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy một mình nên không có đồng phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Dương Văn H, Nguyễn Bá M; Phạm Hoàng L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với các bị cáo Bùi Duy Th1, Bùi Hoàng Th2, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th1 thừa nhận Th1 có rủ rê Th2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, Th2 khai nhận để có tiền mua ma túy, Th2 bảo M chuyển tiền của Th2 ở tài khoản của M chuyển vào tài khoản của bị cáo H để H đi mua ma túy. Bị cáo M khai nhận do Th2 bảo M chuyển khoản cho H thì M mới chuyển, nếu không có sự đề nghị của Th2 thì bị cáo M không chuyển. Người bào chữa cho rằng Th2 không xúi giục M, việc M chuyển tiền cho H là tự nguyện là không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án. Việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội"chỉ áp dụng đối với người phạm tội trên 18 tuổi xúi giục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ Điều 90 Bộ luật hình sự năm 2015, không có qui định loại trừ việc áp dụng tình tiết tăng nặng "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" đối với người dưới 18 tuổi. Trong vụ án này các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M đã tổ chức cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Xuân Th3 (tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma tuý Bùi Xuân Th3 17 tuổi, 10 tháng, 29 ngày) nên các bị cáo đã phải chịu trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như đã nêu trên. Riêng bị cáo M không sử dụng ma túy, nhưng M phạm tội là do Th2 xúi giục, do vậy Th2 phải chịu tình tiết tăng nặng theo qui định tại điểm o khoản 1 Điều 52 như quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ. Hội đồng xét xử không chấp nhận với ý kiến của người bào chữa đối với bị cáo Th2. Do đó bị cáo Th1, Th2 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Các bị cáo có nhân thân xấu, Bùi Duy Th1 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; Dương Văn H có 01 tiền án về tội cố ý gây Th2 tích; Phạm Hoàng L có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc và 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay các tiền án, tiền sự của các bị cáo Th1, H, L đã được xóa; Bị cáo Nguyễn Bá M ngày 30/8/2023 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Th3 phố Hà Nội khởi tố về tội Cướp tài sản qui định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự, do vậy các bị cáo có nhân thân xấu cần được xem xét khi quyết định lượng hình.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo Th1, H, Th2, M, L đã Th3 khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Th1, H,

Th2 là dân tộc thiểu số; bị cáo H ra đầu thú; bị cáo M có ông nội và ông ngoại, bị cáo Th1 có ông bà nội; bị cáo Th2 có nhân thân tốt, có bà nội và ông ngoại đều là những người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng pháp luật đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th3 người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Bùi Hoàng Th2 và Nguyễn Bá M là người chưa Th3 niên phạm tội nên cần căn cứ Điều 90, 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, các bị cáo Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M tại thời điểm phạm tội là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch Th3 tài sản đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Phạm Hoàng L là người có nhân thân xấu, hành vi phạm tội bán trái phép chất ma túy Th3 lời bất chính vì vậy cần căn cứ khoản 5 Điều 251 bộ luật hình sự, phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc Th3 giữ và xử lý vật chứng như Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn D là chủ quán Karaoke Mạnh D và chị Đặng Thị Th3 là quản lý quán Karaoke Mạnh D đều xác ngày 05/02/2023 đã cho các bị cáo Th3ê phòng hát vip4 để hát, việc các bị cáo tự ý tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy anh D, chị Th3 không biết, hành vi của các bị cáo không gây thiệt hại gì về tài sản nên không yêu cầu gì về dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với bà Bùi Thị Th4 là mẹ đẻ của bị cáo Bùi Hoàng Th2. Ngày 05/02/2023 bà Th4 chuyển cho bị cáo Th2 số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) thông qua số tài khoản của Nguyễn Bá M để cho bị cáo Th2 đi xăm hình và mua quần áo, bà Th4 không biết việc Th2 sử dụng số tiền trên để mua ma tuý nên bà Th4 không có lỗi, nay bà không yêu cầu gì số tiền nêu trên đối với bị cáo Th2 nên không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M và Phạm Hoàng L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

[10] Về vấn đề khác:

- Những người bán ma túy cho các bị cáo Th1, H, Th2, M để các bị cáo sử dụng trước đây và người đàn ông ở bến xe Nho Quan, Ninh Bình bán ma túy cho Phạm Hoàng L vào ngày 04/02/2023. Cơ quan điều tra đã xác M, hiện tại vẫn chưa xác M được những người đàn ông trên là ai, ở đâu, vì vậy cần tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên Bình ở Th3 phố Hà Nội, theo H khai đã cho ma túy Heroine cho H sử dụng. Do H không nhớ được đặc điểm của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác M làm rõ.

- Đối với số ma tuý loại Heroine đựng trong túi ni lông màu trắng kích thước 04x04 cm (phát hiện Th3 giữ tại vị trí sàn phòng hát). Qua điều tra, xác M đến nay chưa xác định được túi ni lông trên là của ai. Các bị cáo, người liên quan trong vụ án đều không biết nguồn gốc túi ni lông trên. Mặt khác, số ma túy Heroine trong túi ni lông có quá ít, không xác định được khối lượng. Vì vậy, chưa đủ căn cứ khởi tố vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra cần tiếp tục xác M làm rõ và xử lý sau là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

- Qua điều tra vụ án, bị cáo Dương Văn H khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu đen có gắn sim số 0339542837 để liên lạc và chuyển tiền qua ứng dụng ngân hàng có trên điện thoại để mua ma túy của Phạm Hoàng L. Tuy nhiên, qúa trình bị bắt giữ H đã làm mất không biết mất ở đâu, vì vậy Cơ quan điều tra đang truy tìm, nếu có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Dương Văn Th2 trong vụ án là người cho bị cáo Dương Văn H mượn xe mô tô để đi mua ma tuý. Qua điều tra xác M Dương Văn Th2 không có mặt tại địa phương không biết đi đâu làm gì. Hiện Cơ quan điều tra chưa Th3 giữ được chiếc xe mô tô và làm rõ hành vi của Dương Văn Th2. Vì vậy, nay cần tiếp tục xác M làm rõ khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Đinh Văn T, trú tại: xóm Tân Phúc, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình là người cho bị cáo Bùi Hoàng Th2 hai tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng để Bùi Hoàng Th2 làm công cụ sử dụng trái phép chất ma tuý. Nhưng T không biết mục đích Th2 xin hai tờ tiền của mình vào việc gì, T cũng không sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của T không có lỗi. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Đinh Văn T là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Bùi Xuân Th3 trong vụ án là người đi cùng bị cáo Dương Văn H đi mua ma tuý ngày 05/02/2023, Th3 không biết việc H đi mua ma tuý. Khi ở trong phòng hát VIP4, quán Karaoke Mạnh D, được Bùi Hoàng Th2 đưa một tờ tiền 1.000 đồng và ma túy để sử dụng thì Th3 đã tự mình sử dụng hết và vứt bỏ tờ tiền, không có

hành vi giúp sức cho người khác trong việc đưa trái phép chất ma tuý vào cơ thể. Xét thấy hành vi của Th3 chưa đủ yếu tố cấu Th3 tội phạm, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th3 Cơ quan Công an huyện Yên Thủy đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Bùi Văn Đ, trú tại xóm Lành Anh, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Th3ỷ, tỉnh Hoà Bình là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/02/2023. Cơ quan Công an huyện Yên Th3ỷ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Bùi Văn Thắng và 02 nam thanh niên chưa rõ nhân thân lai lịch đi hát và đến giao lưu cùng các bị cáo tại phòng Vip4 quán Karaoke Mạnh D. Qua điều tra xác định Thắng và 02 nam thanh niên trên không sử dụng và không có hành vi giúp sức cho các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chị Đặng Thị Th3 trong vụ án là người quản lý quán Karaoke Mạnh D và anh Đặng Văn D (em trai chị Th3) là chủ quán Karaoke Mạnh D. Qua điều tra xác định ngày 05/02/2023 các bị cáo sử dụng địa điểm là phòng vip4 quán Karaoke Mạnh D để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì chị Th3, anh D không biết, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh D, chị Th3. Tuy nhiên, anh D là chủ quán Karaoke để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma tuý tại quán của mình, vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Th3ỷ chuyển hồ sơ liên quan đến cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định.

- Đối với bà Bùi Thị Th4, là mẹ đẻ của bị cáo Bùi Hoàng Th2. Ngày 05/02/2023 chị Th4 chuyển cho bị cáo Th2 số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) thông qua số tài khoản của Nguyễn Bá M mục đích để cho bị cáo Th2 đi xăm hình và mua quần áo không biết việc Th2 sử dụng số tiền trên để mua ma tuý nên bà Th4 không có lỗi. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với bà Th4 là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Phạm Hoàng L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Duy

Th1 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/02/2023.

- Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/02/2023.

- Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90, 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hoàng Th2 05 (năm) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/02/2023.

- Căn cứ: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90, 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá M 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 06/02/2023 đến ngày 14/02/2023, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án.

- Căn cứ: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hoàng L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/3/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M. Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung là hình phạt tiền 5.000.000đ đối với bị cáo Phạm Hoàng L để sung quỹ nhà nước.

1. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

-Tuyên tịch Th3 xuất huỷ:

+ 01 mẫu ma tuý (G3: 7,49g), loại MDMA; 11 mẫu ma tuý (Phong bì số 02 G2: 0,42g; Phong bì số 03 G4: 0,84g; G5: 0,81g; G6: 0,75g; G7: 0,81g; G8: 0,70g; G9: 0,70g; G10: 0,69g; G11: 0,76g; G12: 0,79g; G13: 0,69g), loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 túi nilon; 01 miếng bông; 01 bật lửa ga màu xanh dương; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh lá cây đã qua sử dụng 02 đoạn ống nhựa màu xanh dương, một đầu bị đốt sun lại một đầu bị cắt kích thước lần lượt 10 x 0,05cm; 01 chai nhựa màu trắng nắp chai màu đỏ, phía trên nắp chai có gắn 02 đoạn ống hút màu tím-xanh Th3 giữ của phạm Hoàng L.

-Tịch Th3 sung qũy nhà nước:

+ 02 tờ tiền mệnh giá 1.000đ còn lại sau giám định, Th3 giữ tại quán karaoke; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được quấn Th3 dạng ống hút Th3 giữ của Phạm Hoàng L.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ đã qua sử dụng không gắn sim số của Nguyễn Bá M.

+ 01 điện thoại di động IPHONE 13 ProMax màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0843509555, cũ đã qua sử dụng Th3 giữ của Phạm Hoàng L.

+ Truy Th3 sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 2.500.000 đồng tiền Th3 lời bất chính từ việc bị cáo Phạm Hoàng L bán ma túy mà có.

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE I2 Promax, màn hình cảm ứng, màu xanh, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0868139373 Th3 giữ của Bùi Duy Th1 cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Duy Th1.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Pro max, màn hình cảm ứng, màu tím, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0393841417 Th3 giữ của Bùi Hoàng Th2 cho chủ sở hữu hợp pháp Bùi Hoàng Th2.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th3, miễn, giảm, Th3, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Bùi Duy Th1, Dương Văn H, Bùi Hoàng Th2, Nguyễn Bá M; Phạm Hoàng L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(***Đã ký***)

Bùi Thị Lan

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- TTGCA tỉnh Hòa Bình;
- TTG số 02 Công an Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- UBND xã nơi cư trú của các bị cáo;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.